SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT XUÂN GIANG

DANH SÁCH CHIA LỚP HỌC SINH KHỐI 10

NĂM HỌC 2019 - 2020

LỚP: 10C **SĨ SỐ: 45**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	DÂN TỘC	TRƯỜNG THCS	GHI CHÚ
1	841168	Chu Thị Thanh	Nữ	18/12/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Giang	
2	840349	Nguyễn Quang Linh	Nam	05/11/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
3	840300	Nguyễn Thị Thúy Hường	Nữ	04/04/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
4	840271	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	29/01/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
5	841260	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	23/08/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
6	840350	Nguyễn Thảo Linh	Nữ	15/07/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
7	840163	Nguyễn Thị Việt Hà	Nữ	06/07/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
8	840054	Nguyễn Hà Chi	Nữ	30/09/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
9	840382	Đặng Thị Ngọc Mai	Nữ	26/05/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
10	841075	Chu Thị Nhung	Nữ	20/09/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Giang	
11	840173	Quách Thị Hải	Nữ	26/02/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
12	841129	Nguyễn Hữu Quý	Nam	28/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
13	841034	Nguyễn Thị Nga	Nữ	28/12/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
14	840008	Đỗ Hoàng Anh	Nam	11/05/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
15	841311	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	02/03/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
16	840022	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	03/07/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
17	840024	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nữ	09/11/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
18	840345	Nguyễn Khánh Linh	Nữ	23/03/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
19	841041	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	24/02/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Giang	
20	840344	Đỗ Khánh Linh	Nữ	27/07/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
21	840146	Phạm Thị Hà Giang	Nữ	14/02/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Mai Đình	
22	841173	Đỗ Thị Phương Thanh	Nữ	17/06/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
23	841203	Đinh Văn Thắng	Nam	18/01/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Thu	
24	841104	Nguyễn Thị Minh Phương	Nữ	26/02/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
25	840100	Đặng Đức Duy	Nam	29/02/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
26	841160	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	21/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
27	840291	Nguyễn Thị Hương	Nữ	11/01/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
28	841277	Nguyễn Hồng Trúc	Nữ	20/11/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
29	841014	Nguyễn Tuyết Minh	Nữ	07/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
30	840089	Quách Thị Phương Dung	Nữ	29/05/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
31	840218	Hoàng Trung Hiếu	Nam	25/09/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Bắc Phú	
32	841171	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	20/12/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Giang	
33	840347	Đặng Ngọc Linh	Nữ	25/07/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
34	840050	Quách Xuân Bách	Nam	30/08/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
35	841007	Nguyễn Thị Hà Mây	Nữ	13/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
36	841024	Nguyễn Đức Nam	Nam	10/06/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đức Hoà	
37	840111	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	17/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Giang	
38	840346	Trần Khánh Linh	Nữ	24/05/2004	Bình Phước	Kinh	Thcs Tiên Dược	
39	841091	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	09/05/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Việt Long	
40	841070	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Nữ	14/11/2004	Đồng Nai	Kinh	Thcs Đông Xuân	
41	841143	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	22/11/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
42	841246	Dương Thị Trang	Nữ	07/08/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
43	841177	Nguyễn Chí Thành	Nam	17/10/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Đông Xuân	
44	840090	Sỹ Thị Thùy Dung	Nữ	02/01/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Tân Minh A	
45	240284	Ngô Phương Huyền	Nữ	23/11/2004	Hà Nội	Kinh	Thcs Xuân Nộn	

Ngày 20 Tháng 7 Năm 2019